Ký bởi: THANH TRA CHÍNH PHỦ
Cơ quan: THANH TRA CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 20/11/2025 10:57:16

THANH TRA CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 2898/TB-TTCP	*Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2025*

THÔNG BÁO
Kết luận thanh tra các dự án có khó khăn, vướng mắc tại tỉnh Ninh Bình

Ngày 15/10/2025, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 388/KL-TTCP về thanh tra các dự án có khó khăn, vướng mắc tại tỉnh Ninh Bình. Thực hiện quy định của Luật thanh tra năm 2025, Thanh tra Chính phủ thông báo công khai kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC THANH TRA

Theo Quyết định của Tổng Thanh tra Chính phủ số 690/QĐ-TTCP ngày 23/7/2025 và số 882/QĐ-TTCP ngày 04/9/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với 04 dự án có khó khăn, vướng mắc tại tỉnh Ninh Bình, cụ thể gồm:

1. Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu du lịch sinh thái Tràng An (sau đây gọi tắt là Dự án CSHT Tràng An):

Dự án do Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình làm chủ đầu tư, được triển khai từ năm 2004. Đến nay, một số gói thầu, hạng mục công trình đã hoàn thành, đưa vào sử dụng, một số hạng mục công trình đang được tổ chức thi công. Số vốn bố trí luỹ kế từ đầu dự án đến nay là 1.158,179 tỷ đồng. Dự án đã hết thời hạn thực hiện từ năm 2023 và hiện có một số khó khăn, vướng mắc như: nguồn vốn bố trí cho dự án chưa đủ theo tổng mức đầu tư; khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, vướng mắc nhiều do công tác quy hoạch, nhất là từ khi Quần thể danh thắng Tràng An được UNESCO công nhận là di sản thế giới vào năm 2014; một số hạng mục công trình còn thi công dở dang, chờ rà soát, thống nhất số liệu để bố trí nguồn vốn mới triển khai thực hiện, đảm bảo không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định; một số hạng mục đến nay không còn phù hợp, cần rà soát, điều chỉnh hoặc cắt giảm. Chủ đầu tư hiện đang tổ chức rà soát toàn bộ các hạng mục công trình của dự án, phối hợp với các bên liên quan tổng hợp kinh phí, xây dựng phương án rà soát, cắt giảm quy mô, hạng mục, tổng mức đầu tư dự án để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Dự án thành phần xây dựng cơ sở hạ tầng khu núi chùa Bái Đính (sau đây gọi tắt là dự án CSHT Bái Đính):

Dự án do Sở Du lịch tỉnh Ninh Bình làm chủ đầu tư, là dự án thành phần thuộc Dự án CSHT Tràng An, được triển khai từ năm 2005. Đến nay, một số hạng mục công trình chính đã cơ bản hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, một số hạng mục công trình đang được tổ chức thi công. Lũy kế vốn đã cấp cho đầu dự án đến nay là 1.838,377 tỷ đồng. Thời hạn thực hiện dự án đến hết năm 2025 nhưng không

có khả năng hoàn thành đúng tiến độ do có một số khó khăn, vướng mắc tương tự như dự án CSHT Tràng An đã nêu trên.

3. Dự án Cải tạo, nâng cấp đê Hữu sông Đáy, tỉnh Ninh Bình, đoạn từ K8+380 đến K32+400 (sau đây gọi tắt là Dự án đê Hữu sông Đáy):

Dự án do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình làm chủ đầu tư, được triển khai từ năm 2007. Đến nay, dự án đã cơ bản hoàn thành thi công, được bàn giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình, UBND huyện Hoa Lư kể từ ngày 09/5/2024 để quản lý, khai thác, sử dụng. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương dừng triển khai thực hiện, rà soát cắt giảm quy mô, tổng mức đầu tư để dừng thực hiện và UBND tỉnh đã phê duyệt quyết toán Dự án tại Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 với tổng giá trị đã thực hiện, quyết toán là 2.486,962 tỷ đồng. Dự án còn có khó khăn, vướng mắc là số vốn còn thiếu chưa bố trí cho dự án theo quyết toán được phê duyệt là 1.210,601 tỷ đồng.

4. Dự án Xây dựng Bệnh viện Sản nhi tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là dự án Bệnh viện sản nhi):

Dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Ninh Bình làm chủ đầu tư, được triển khai từ năm 2009. Đến nay các hạng mục công trình thuộc dự án đã hoàn thành, được nghiệm thu, bàn giao cho Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Ninh Bình đưa vào sử dụng từ ngày 27/02/2020. Sở Tài chính đã có Báo cáo thẩm tra quyết toán số 3558/BC-KQTT ngày 25/6/2025 và trình UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt quyết toán; giá trị thực hiện Dự án *(theo Báo cáo thẩm tra của Sở Tài chính)* là 2.445,929 tỷ đồng, với số vốn đã thanh toán là 1.651,804 tỷ đồng. Dự án còn có khó khăn, vướng mắc là số vốn hiện còn thiếu, chưa bố trí cho dự án (theo kết quả thẩm định của Sở Tài Chính) là 794,125 tỷ đồng.

II. KẾT LUẬN

1. Đối với dự án CSHT Tràng An

Dự án đầu tư xây dựng CSHT Tràng An là dự án lớn có nhiều dự án thành phần, được triển khai từ năm 2004, trong điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Ninh Bình còn khó khăn; những hạng mục công trình của dự án hoàn thành được đưa vào khai thác, sử dụng ngay và đến nay vẫn đang phát huy hiệu quả trong thực tế. Dự án đã phát huy hiệu quả đầu tư, góp phần tăng cường cơ sở hạ tầng đưa Quần thể danh thắng Tràng An được UNESCO công nhận là di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, đưa du lịch Ninh Bình trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; là một trong những khu du lịch trọng điểm của quốc gia, mang tầm quốc tế. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi thu hút khách du lịch, thúc đẩy các hoạt động thương mại, dịch vụ, tạo công ăn việc làm và tăng thu ngân sách; phù hợp với mục tiêu và phát huy được hiệu quả đầu tư của dự án.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện dự án cũng còn hạn chế, thiếu sót, vi phạm như trong việc lập, phê duyệt quy hoạch có sự chồng lấn, thiếu đồng bộ giữa các loại quy hoạch; quy hoạch chi tiết không phù hợp quy hoạch tổng thể;

việc thực hiện quy hoạch phải điều chỉnh nhiều lần, ảnh hưởng tiến độ thực hiện dự án và các dự án thành phần có liên quan. Dự án thuộc nhóm A nhưng không đưa ra HĐND thảo luận, quyết định, không trình Bộ quản lý chuyên ngành tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh. Khi quyết định điều chỉnh dự án tăng vốn, UBND tỉnh xác định toàn bộ nguồn vốn thực hiện dự án do Ngân sách Trung ương cấp không có cơ sở, không bảo đảm cân đối đủ nguồn vốn để thực hiện dự án… dẫn đến hiện nay dự án vẫn đang gặp nhiều khó khăn, vướng mắc cả về quy hoạch, nguồn vốn, công tác giải phóng mặt bằng… và không thể hoàn thành đúng thời hạn đề ra mặc dù đã được gia hạn thực hiện.

2. Đối với dự án CSHT Bái Đính

Việc đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng khu núi chùa Bái Đính đã hiện thực hóa chủ trương của địa phương và chiến lược phát triển du lịch Việt Nam thời kỳ 1995 - 2010. Tạo động lực liên kết, quảng bá và hội nhập, góp phần tổ chức thành công Đại lễ Phật Đản liên hợp Quốc năm 2008, chào mừng Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội năm 2010. Việc đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng khu núi chùa Bái Đính nằm trong tổng thể và từng bước hoàn chỉnh khu du lịch Tràng An, góp phần hình thành tuyến, điểm du lịch liên hoàn, hấp dẫn, nâng cao vị thế của tỉnh trên bản đồ du lịch quốc gia; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi thu hút khách du lịch, qua đó thúc đẩy các hoạt động thương mại, dịch vụ, tạo công ăn việc làm và tăng thu ngân sách. Việc hình thành khu du lịch văn hóa tâm linh quy mô lớn sẽ tạo điều kiện liên kết Bái Đính - Tràng An - Hoa Lư thành cụm du lịch trọng điểm, nâng cao sức cạnh tranh, thu hút khách quốc tế. Đây cũng là cơ sở để Ninh Bình quảng bá hình ảnh, thương hiệu địa phương, từng bước hội nhập với khu vực và thế giới trong lĩnh vực du lịch và giao lưu văn hóa. Dự án Khu núi chùa Bái Đính đã mang lại những hiệu quả nhất định cho địa phương. Một số hạng mục công trình chính của dự án đã hoàn thành, đưa vào khai thác, lượng khách tham quan du lịch đến khu du lịch sinh thái Tràng An nói chung và đặc biệt là lượng khách đến tham quan, chiêm bái chùa Bái Đính đã tăng gấp nhiều lần. Việc bổ sung bãi đỗ xe, một số tuyến đường giao thông nhằm bố trí tuyến đường di chuyển cho du khách, đảm bảo không gây tình trạng ùn tắc giao thông trên tuyến đường du lịch chính vào chùa, đảm bảo an ninh, trật tự, tạo thuận lợi cho du khách đồng thời kết nối đồng bộ giữa các khu dân cư xen kẽ trong khu vực, đáp ứng nhu cầu chuyển đổi cơ cấu kinh tế của người dân từ sản xuất nông nghiệp sang dịch vụ du lịch; phù hợp với mục tiêu và phát huy được hiệu quả đầu tư của dự án.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện dự án cũng còn nhiều hạn chế, thiếu sót, vi phạm như quy hoạch dự án không đảm bảo tính kế thừa giữa quy hoạch chi tiết và quy hoạch tổng thể, không đúng nguyên tắc lập, điều chỉnh quy hoạch; thu hồi đất không phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; không trình Bộ quản lý chuyên ngành thẩm định thiết kế cơ sở khi phê duyệt Dự án, không thẩm định lại thiết kế cơ sở khi phê duyệt điều chỉnh Dự án; không đánh giá tác động môi trường; bổ sung, điều chỉnh nội dung, quy mô đầu tư làm tăng diện tích sử dụng đất, tăng tổng mức đầu tư nhưng không thẩm định lại thiết kế

cơ sở và phê duyệt điều chỉnh dự án theo quy định; quyết định đầu tư dùng vốn ngân sách Trung ương mà không xác định rõ dự kiến phân bổ vốn phù hợp với nội dung của Dự án, dẫn đến quá trình thực hiện bị thiếu vốn, dự án kéo dài… Hiện nay dự án vẫn đang gặp nhiều khó khăn, vướng mắc cả về quy hoạch, nguồn vốn, công tác giải phóng mặt bằng… và cũng không thể hoàn thành đúng thời hạn dù đã được gia hạn nhiều lần.

3. Đối với Dự án Đê Hữu sông Đáy:

Dự án đã hoàn thành, phát huy hiệu quả, đảm bảo mục tiêu dự án, đảm bảo an toàn cho các tuyến đê, phục vụ tốt công tác phòng, chống thiên tai vùng phân lũ, chậm lũ sông Hoàng Long; giúp bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và các doanh nghiệp trong khu vực khoảng 70% diện tích toàn tỉnh Ninh Bình, đặc biệt là các Khu công nghiệp Gián Khẩu, Khánh Phú, Khánh Cư và các cụm công nghiệp khác, nơi đặt các nhà máy sản xuất công nghiệp quan trọng, chủ lực của tỉnh Ninh Bình với đóng góp khoảng 50% giá trị sản xuất công nghiệp và khoảng gần 80% số thu ngân sách toàn tỉnh *(thực tế đã được kiểm chứng các năm 2017, 2019 và 2024 khi mực nước sông Hoàng Long, sông Đáy vượt mức lũ lịch sử)*; đồng thời tăng cường kết nối giao thông đường bộ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cấp cảnh quan, đảm bảo vệ sinh môi trường. Các hạng mục của dự án hiện vẫn đang sử dụng tốt, góp phần tích cực, quan trọng vào công tác phòng, chống thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phù hợp với mục tiêu và phát huy được hiệu quả đầu tư của dự án.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện dự án cũng còn một số hạn chế, thiếu sót, vi phạm như việc UBND tỉnh phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án sử dụng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ mà không có văn bản, ý kiến về nguồn vốn của cơ quan Trung ương dẫn đến gặp khó khăn, vướng mắc về nguồn vốn, chậm tiến độ; thời gian thực hiện dự án kéo dài; Không xác định cụ thể cơ cấu nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ và nguồn vốn hợp pháp khác… dẫn đến hiện nay dự án vẫn đang gặp khó khăn, vướng mắc về nguồn vốn; nợ đọng xây dựng cơ bản là 1.210,601 tỷ đồng.

4. Đối với dự án Bệnh viện sản nhi:

Dự án đã hoàn thành và sau hơn 05 năm đưa vào khai thác, sử dụng đã phát huy tốt hiệu quả đầu tư, mang lại lợi ích cho cộng đồng, góp phần tích cực phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân của tỉnh Ninh Bình cũng như khu vực phía Nam đồng bằng sông Hồng, một phần của tỉnh Thanh Hóa và tỉnh Hòa Bình trước đây *(theo báo cáo của Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình, số giường bệnh thực kê hiện nay đạt 1.088 giường; khám bệnh đạt trên 150 nghìn lượt/năm; số bệnh nhân điều trị nội trú đạt trên 45.000 lượt/năm; công suất sử dụng giường năm 2025 ước đạt 100%)*, phòng chống dịch bệnh trong thời gian qua *(nhất là trong giai đoạn khó khăn do dịch bệnh Covid-19)*; giúp giảm chi phí và thời gian di chuyển cho người bệnh, tăng hiệu quả khám, chữa bệnh; tạo thêm việc làm cho nhân lực y tế địa phương, nâng cao năng lực y tế tuyến tỉnh và giảm tải tuyến trên. Đến nay, các hạng mục của dự án vẫn đang sử dụng, vận hành tốt, được

đơn vị quản lý, sử dụng đánh giá cao.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện dự án cũng còn một số hạn chế, thiếu sót, vi phạm như việc điều chỉnh dự án vượt tổng mức đầu tư nhưng UBND tỉnh không thực hiện việc thẩm định lại dự án đầu tư và thẩm tra, thẩm định thiết kế cơ sở; UBND tỉnh phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án sử dụng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ mà không có văn bản, ý kiến về nguồn vốn của cơ quan Trung ương, không lấy ý kiến Hội đồng nhân dân, không xác định cụ thể cơ cấu nguồn vốn… dẫn đến hiện nay dự án vẫn đang gặp khó khăn, vướng mắc về nguồn vốn; nợ đọng xây dựng cơ bản 794,125 tỷ đồng.

5. Trách nhiệm đối với những hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại các dự án

Trách nhiệm đối với những hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại các dự án nêu trên trước hết thuộc về các tập thể, cá nhân có liên quan trong việc phê duyệt, quản lý, tổ chức thực hiện dự án, gồm UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ngành tham mưu, đơn vị, cá nhân có liên quan, Chủ đầu tư qua các thời kỳ, cần được tổ chức kiểm điểm, làm rõ để có biện pháp khắc phục, xem xét, xử lý trách nhiệm theo đúng quy định.

III. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐÃ ĐƯỢC ÁP DỤNG

1. Xử lý về tài chính:

1.1. Dự án CSHT Tràng An:

Tại Văn bản số 79/BC-UBND ngày 17/9/2025, UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo việc Chủ đầu tư đã rà soát hồ sơ dự toán các hạng mục công trình, báo cáo phương án khắc phục, điều chỉnh giảm các khối lượng tính toán trong dự toán (do sai về khối lượng, đơn giá) với tổng số tiền là 100.075,37 triệu đồng. Ngày 18/9/2025, Sở Du lịch ban hành quyết định số 137/QĐ-SDL về việc điều chỉnh dự toán các hạng mục công trình trong dự án CSHT Tràng An (điều chỉnh giảm dự toán 100.075,37 triệu đồng).

1.2. Dự án CSHT Bái Đính:

Tại Văn bản số 79/BC-UBND ngày 17/9/2025, UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo việc Chủ đầu tư đã rà soát hồ sơ dự toán các hạng mục công trình, báo cáo phương án khắc phục, điều chỉnh giảm các khối lượng tính toán trong dự toán (do sai về khối lượng, đơn giá) với tổng số tiền là 2.206,624 triệu đồng. Ngày 18/9/2025, Sở Du lịch ban hành quyết định số 138/QĐ-SDL về việc điều chỉnh dự toán các hạng mục công trình trong dự án CSHT Bái Đính (điều chỉnh giảm dự toán 2.206,624 triệu đồng).

1.3. Dự án Đê Hữu sông Đáy:

Tại Văn bản số 321/TB-KV.XI ngày 03/11/2016 Kiểm toán Nhà nước đã kiến nghị giảm trừ thanh toán gói thầu xây lắp: 8.592 triệu đồng; Giảm trừ giá trị thanh toán các gói thầu tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, rà phá bom mìn tổng giá trị: 5.615 triệu đồng. Tại Văn bản số 05/KTNN-TH ngày 14/01/2025 Kiểm toán Nhà nước đã kiến nghị giảm trừ thanh toán gói thầu xây lắp: 34.166 triệu đồng; Giảm trừ giá trị thanh toán các gói thầu Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát tổng giá trị: 596 triệu đồng. Chủ đầu tư đã thực hiện đầy đủ các kiến nghị giảm trừ của

Kiểm toán Nhà nước nêu trên.

1.4. Dự án Bệnh viện Sản Nhi:

Tại Văn bản số 520/TB-KVXI ngày 03/11/2016 Kiểm toán Nhà nước đã Kiến nghị giảm trừ thanh toán số tiền 7.412,083 triệu đồng. Tại Văn bản số 307/TB-KVXI ngày 10/8/2020 Kiểm toán Nhà nước kiến nghị giảm trừ thanh toán số tiền 5.900,774 triệu đồng. Chủ đầu tư đã thực hiện đầy đủ các kiến nghị giảm trừ của Kiểm toán Nhà nước nêu trên.

2. Xử lý khó khăn, vướng mắc

UBND tỉnh Ninh Bình đã có Văn bản số 19/BC-UBND ngày 01/8/2025 báo cáo Đoàn thanh tra về các dự án có khó khăn, vướng mắc. UBND tỉnh đã xác định các khó khăn, vướng mắc đều thuộc trách nhiệm giải quyết của tỉnh Ninh Bình và UBND tỉnh đã có phương hướng để khắc phục, cam kết sẽ tập trung chỉ đạo, giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo UBND tỉnh Ninh Bình:

Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, tham mưu, đề xuất, quản lý, để xảy ra những hạn chế, thiếu sót, vi phạm như Kết luận thanh tra đã nêu.

Căn cứ kết quả kiểm điểm của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND tỉnh xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì chuyển cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Đề nghị UBND tỉnh Ninh Bình:

- Rà soát, có phương án cụ thể để giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn hiện nay của các dự án, bảo đảm địa phương tự chủ động giải quyết triệt để các khó khăn, vướng mắc của các dự án theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm của mình và những nội dung đã cam kết tại Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 01/8/2025 của UBND tỉnh; chú trọng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ thanh quyết toán các dự án để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, bảo đảm không thiệt hại lợi ích của nhà nước, không thất thoát, lãng phí; sớm thực hiện thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, bảo đảm không làm thiệt hại lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tổng hợp nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh sau ngày 01/01/2015 báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc bố trí vốn ngân sách địa phương để thanh toán theo đúng quy định.

- Tổ chức khắc phục những hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại các dự án đã được nêu trên. Có biện pháp chấn chỉnh, thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, nhất là công tác quy hoạch, thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế, dự toán, đấu thầu, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc chỉ đạo cơ quan có thẩm

quyền xử lý đối với các vi phạm được phát hiện qua thanh tra trong các lĩnh vực đấu thầu, xây dựng, quản lý, sử dụng vốn... theo quy định của pháp luật.

- Đối với dự án CSHT Tràng An, CSHT Bái Đính: khẩn trương thực hiện thủ tục theo quy định để sớm phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng dự án. Rà soát cụ thể việc thực hiện các nội dung, hạng mục công trình thuộc dự án CSHT Tràng An, CSHT Bái Đính và các dự án thành phần có liên quan để bảo đảm quản lý chặt chẽ, đúng quy định.

- Đối với dự án Bệnh viện Sản nhi đã được Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành, UBND tỉnh khẩn trương rà soát, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện các kiến nghị nêu trên, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì chuyển cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/11/2025, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 10819/VPCP-V.I thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ chỉ đạo đối với UBND tỉnh Ninh Bình và Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện kết luận thanh tra nêu trên theo quy định của Luật Thanh tra năm 2025.

Thanh tra Chính phủ trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTgTT CP Nguyễn Hòa Bình (để b/c);
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Dương Quốc Huy;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND tỉnh Ninh Bình;
- Văn phòng TTCP (*để đưa lên Cổng TTĐT*);
- Báo Thanh tra (*để đăng tải*);
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐTT.

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA

Dương Quốc Huy